

Số: 02/QCPH-CA-VKS-TA

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2019

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân hai cấp thành phố Hà Nội trong công tác giải quyết vụ án hình sự, công tác thi hành án hình sự và công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

- Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn có liên quan, xuất phát từ thực tiễn công tác đấu tranh, xử lý tội phạm hình sự trên địa bàn thành phố Hà Nội. Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phối hợp trong công tác giải quyết vụ án hình sự, công tác thi hành án hình sự và công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, liên ngành Công an-Viện kiểm sát-Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thống nhất và ban hành Quy chế phối hợp với những nội dung sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này điều chỉnh quan hệ phối hợp giữa ba ngành Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân hai cấp thành phố Hà Nội trong công tác tiếp nhận, xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự; công tác thi hành án hình sự và công tác thống kê hình sự; đồng thời điều chỉnh quan hệ phối hợp giữa những người tiến hành tố tụng; người có trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành ở hai cấp của ba ngành Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội (Giám đốc

Công an thành phố Hà Nội; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra hai cấp Công an thành phố Hà Nội; Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan thi hành án hình sự hai cấp thành phố Hà Nội; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân hai cấp thành phố Hà Nội; Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân hai cấp thành phố Hà Nội; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ Công an thành phố và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội; Chánh Tòa, Phó Chánh Tòa hình sự Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Kiểm tra viên; Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Cán bộ quản giáo; Cán bộ làm công tác thống kê hình sự; Thẩm phán, Thư ký Tòa án nhân dân hai cấp thành phố Hà Nội).

Điều 2. Mục đích và nguyên tắc phối hợp

1. Quan hệ phối hợp được xây dựng và thực hiện trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của từng ngành theo quy định của pháp luật, nhằm tăng cường và phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi ngành; đảm bảo việc giải quyết các vụ án hình sự đúng quy định của pháp luật; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức; góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô Hà Nội.

2. Trong quá trình phối hợp, các cơ quan và những người có trách nhiệm liên quan phải tuân thủ việc giữ bí mật về thông tin, tài liệu và các nội dung trao đổi, phối hợp và lưu giữ trong hồ sơ nghiệp vụ theo quy định của từng ngành. Việc cung cấp thông tin về nội dung phối hợp phải được sự đồng ý của người có thẩm quyền theo quy định của từng ngành.

Chương II

PHỐI HỢP TRONG ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

Điều 3. Phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố

1. Sau khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố từ các nguồn chuyên đến, Cơ quan điều tra hai cấp thành phố phải tiến hành phân loại, xác minh sơ bộ ban đầu. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thuộc thẩm quyền giải quyết, Thủ trưởng Cơ quan điều tra ban hành quyết định phân công Điều tra viên giải quyết; đồng thời trong thời hạn 24 giờ phải chuyển quyết định phân công và thông báo bằng văn bản về kết quả tiếp nhận kèm theo hồ sơ vụ việc đến Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp để thụ lý kiểm sát theo quy định tại khoản 5 Điều 146 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định

